

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 139/2022/HS-ST
Ngày 23-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Long Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Hiệu và bà Cầm Thị Đoạ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Lệ Giang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thủy, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 144/2022/TLST-HS ngày 04/8/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 145/2022/QĐXXST-HS ngày 11/8/2022 đối với:

Bị cáo: Mùi Văn T, sinh ngày: 01/01/1996 tại huyện M, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản S, xã T, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 4/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Mùi Văn N và bà Mùi Thị C; bị cáo có vợ là Mùi Thị T và có 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/6/2022 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 30 phút ngày 31/5/2022, tổ công tác Công an huyện Mộc Châu làm nhiệm vụ tại tiểu khu A, thị trấn N, huyện M, kiểm tra đối với Mùi Văn T đang đi bộ trên đường dân sinh. Qua kiểm tra, phát hiện Mùi Văn T đang cầm trong lòng bàn tay trái 01 gói nilon màu vàng bên trong đựng 02 viên nén màu

hồng trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu WY nghi là Methamphetamine. T khai nhận đó là ma túy Methamphetamine của T cất giấu để sử dụng cho bản thân. Căn cứ hành vi vi phạm của Mùi Văn T, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng và dẫn giải Mùi Văn T đến cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu để điều tra, làm rõ.

Ngày 01/6/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu tiến hành xác định khối lượng 02 viên nén màu hồng của Mùi Văn T được 0,18 gam, lấy toàn bộ 0,18 gam làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu T.

Tại Kết luận giám định số 942 ngày 02/6/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu T là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,18 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,18 gam loại Methamphetamine”*.

Quá trình điều tra Mùi Văn T khai nhận: Bản thân có sử dụng chất ma túy. Khoảng 10 giờ ngày 31/5/2022, T đi nhờ xe máy của người đàn ông không quen biết đi từ nhà ở bản S, xã T đến thị trấn M tìm việc làm thuê. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, T đang đi bộ trên đường dân sinh tiểu khu 19/5, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu thì gặp và hỏi mua được 01 gói nilon màu vàng bên trong đựng 02 viên Methamphetamine của một người đàn ông không quen biết với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái đi tìm nơi sử dụng, trên đường đi tìm nơi sử dụng thì gặp tổ công tác Công an huyện Mộc Châu kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Tại phiên tòa bị cáo Mùi Văn T trình bày ý kiến, giữ nguyên lời khai của mình, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung nào làm thay đổi nội dung vụ án. Bị cáo nhận tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Cáo trạng số 109/CT-VKS ngày 02/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố bị can Mùi Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mùi Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Mùi Văn T 18 tháng đến 21 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc phong bì thư do Bưu điện phát hành còn nguyên niêm phong một mặt có ghi dòng chữ: Vật chứng thu giữ của: Mùi Văn T, Sn: 1996, bắt ngày 31/5/2022 (vỏ gói niêm phong ban đầu); 01 chiếc phong bì thư do Bưu điện phát hành còn nguyên niêm phong một mặt có ghi dòng chữ: test thử ma túy của Mùi Văn T - sn: 1996, kq: Dương tính; 01 chiếc phong bì thư của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La phát hành. Mặt trước phong bì ghi “vật chứng vụ Mùi Văn T - Cất giấu trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 31/5/2022 tại thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La”. Niêm phong hồi 07 giờ 35 phút, ngày 02 tháng 6 năm 2022 Tại phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La. Gồm có: 01 phong bì niêm phong cũ gửi giám định và chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu T, không sử dụng đến trong quá trình giám định có khối lượng 0,12 gam.

3. Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án. Bị cáo nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh:* Tại phiên tòa bị cáo Mùi Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan Điều tra, số ma túy bị tổ công tác Công an huyện Mộc Châu thu giữ của bị cáo vào ngày 31/5/2022 có nguồn gốc mua được của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết với giá 200.000 đồng, mục đích sử dụng cho bản thân. Lời khai của bị cáo không có nội dung gì thay đổi so với lời khai tại cơ quan Cảnh sát điều tra, bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do tổ công tác Công an huyện Mộc Châu lập vào hồi 21 giờ 35 phút ngày 31/5/2022; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản mở niêm phong xác định số lượng, khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong lại vật chứng đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; bản kết luận giám định số 942 ngày 02/6/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu T là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,18 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,18 gam loại Methamphetamine” nằm trong danh mục II, số thứ tự 323 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ của cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Mùi Văn T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của việc tàng trữ, sử dụng ma túy. Nhưng do nghiện chất ma túy nên ngày 31/5/2022 bị cáo Mùi Văn T đã có hành vi tàng trữ, cất giấu trái phép 0,18 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của bị cáo Mùi Văn T không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần xem xét áp dụng đối với bị cáo.

Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo là người có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện hút chất ma túy. Từ những đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, sống chung với gia đình, không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về vật chứng, xử lý vật chứng:

Đối với 01 chiếc phong bì thư do Bưu điện phát hành còn nguyên niêm phong một mặt có ghi dòng chữ: Vật chứng thu giữ của: Mùi Văn T, Sn: 1996, bắt ngày 31/5/2022 (vỏ gói niêm phong ban đầu); 01 chiếc phong bì thư do Bưu điện phát hành còn nguyên niêm phong một mặt có ghi dòng chữ: test thử ma túy của Mùi Văn T - sn: 1996, kq: Dương tính; 01 chiếc phong bì thư của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La phát hành. Mặt trước phong bì ghi “ vật chứng vụ Mùi Văn T - Cất giấu trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 31/5/2022 tại thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Niêm phong hồi 07 giờ 35 phút, ngày 02 tháng 6 năm 2022 Tại phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La. Gồm có: 01 phong bì niêm phong cũ gửi giám định và chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu T, không sử dụng đến trong quá trình giám định có khối lượng 0,12 gam. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông dân tộc Mông không quen biết đã bán ma túy cho Mùi Văn T tại tiểu khu A, thị trấn N, huyện M. Quá trình điều tra không xác định

được lai lịch, địa chỉ. Do đó, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu không có căn cứ để điều tra, làm rõ và xử lý.

[6] *Về án phí*: Tài liệu hồ sơ xác định bị cáo thuộc dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và gia đình bị cáo là hộ nghèo, tại phiên tòa bị cáo xin được miễn nộp tiền án phí, do đó bị cáo thuộc trường hợp được xem xét miễn án phí.

Thời hạn tạm giam của bị cáo dưới 45 ngày nên Hội đồng xét xử ra quyết định tạm giam đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự

Tuyên bố bị cáo Mùi Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Mùi Văn T 18 (Mười tám) tháng tù.

Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 01/6/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. *Về vật chứng của vụ án*: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc phong bì thư do Bưu điện phát hành còn nguyên niêm phong một mặt có ghi dòng chữ: Vật chứng thu giữ của: Mùi Văn T, Sn: 1996, bắt ngày 31/5/2022 (vỏ gói niêm phong ban đầu); 01 chiếc phong bì thư do Bưu điện phát hành còn nguyên niêm phong một mặt có ghi dòng chữ: test thử ma túy của Mùi Văn T - sn: 1996, kq: Dương tính; 01 chiếc phong bì thư của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La phát hành. Mặt trước phong bì ghi “ vật chứng vụ Mùi Văn T - Cất giấu trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 31/5/2022 tại thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Niêm phong hồi 07 giờ 35 phút, ngày 02 tháng 6 năm 2022 Tại phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La. Gồm có: 01 phong bì niêm phong cũ gửi giám định và chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu T, không sử dụng đến trong quá trình giám định có khối lượng 0,12 gam.

3. *Về án phí*: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Mùi Văn T được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Trại giam;
- THA HS;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La (khi án có hiệu lực);
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Lương Long Bình